

Gia Lai, ngày 22 tháng 7 năm 2021

### TỜ TRÌNH

Về việc quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND  
TỈNH GIA LAI

Số: 187

Đến Ngày: 22/7/2021

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp Luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII (Kỳ họp thứ hai) dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 08/9/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non, theo đó tại khoản 2 Điều 8 và khoản 2 Điều 10 của Nghị định quy định Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ cho các đối tượng hưởng chính sách; theo đó có nhiều chính sách nhân văn, hỗ trợ kịp thời cho con công nhân, người lao động, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn do đại dịch Covid-19 gây ra. Chính sách này cũng thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với công nhân lao động, đội ngũ giáo viên mầm non đang trực tiếp chăm sóc cho con em công nhân.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai” là cần thiết, đảm bảo quy định.

Số đối tượng được thụ hưởng năm học 2020-2021 là 13 trẻ em mầm non tại khu công nghiệp Trà Đa, thành phố Pleiku, dự kiến đối tượng được hưởng chính sách này sẽ tăng trong những năm tới.

### II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

#### 1. Mục đích

Tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

## 2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Nhà nước luôn chăm lo sự nghiệp giáo dục và đào tạo, quan tâm và thực hiện tốt chính sách giáo dục đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

Các quy định tại Nghị quyết chặt chẽ, cụ thể, rõ ràng, đúng pháp luật, đúng quy định của Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Gia Lai.

## III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sở Giáo dục và Đào tạo được phân công chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự thảo Nghị quyết. Dự thảo Nghị quyết đã được các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham gia góp ý và được Sở Tư pháp thẩm định.

## IV. BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### 1. Bộ cục

Dự thảo Nghị quyết xây dựng gồm 03 điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Mức hỗ trợ

Điều 3. Điều khoản thi hành

### 2. Nội dung cơ bản

a) Mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp

- Trẻ em mầm non quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng.

b) Mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp

- Giáo viên mầm non quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 800.000 đồng/người/tháng.

(*Gửi kèm theo Tờ trình này: Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp.*)

## V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Nguồn lực để thực hiện chính sách được bố trí trong chi hoạt động sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc ngân sách cấp huyện.

## VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Trình kỳ họp thứ hai - HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. Võ

### Noi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban VHXH HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP.UBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX.h

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

 Nguyễn Thị Thanh Lịch

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.*

Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ..... tháng .....năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Trẻ em mầm non thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

b) Giáo viên mầm non thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

c) Cơ sở giáo dục mầm non, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

### **Điều 2. Mức hỗ trợ**

1. Mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp

Trẻ em mầm non quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng.

2. Mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp

Giáo viên mầm non quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 800.000 đồng/người/tháng.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn lực để thực hiện chính sách được bố trí trong chi hoạt động sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc ngân sách cấp huyện.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XII, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 10 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 8 năm 2021./.

*Noi nhận:*

- Ủy ban TVQH;
- VPQH; VPCP;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư Pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**